

Tên công ty.....
V/v đề nghị áp dụng
chế độ ưu tiên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

....., ngày.....thángnăm

Kính gửi: Tổng cục Hải quan.

Tên công ty.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Số ĐT:.....; số FAX:.....

E-mail:.....

Giấy phép thành lập/Giấy chứng nhận đầu tư số:.....; ngày cấp:.....;
cơ quan cấp:.....

Giấy chứng nhận đăng ký KD số:; ngày cấp:.....; cơ quan cấp:.....

Ngành nghề kinh doanh:.....

Loại hình KD XK,NK:.....

Mặt hàng KD XK,NK:.....

Căn cứ điều kiện doanh nghiệp ưu tiên quy định tại các Điều 3 đến Điều 9 Thông tư số/...../TT-BTC ngày ...tháng ...nămcủa Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện; Công ty.....đã tự đánh giá, đối chiếu với quy định trên đây, nhận thấy có đủ điều kiện để được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số...

Công ty.....xin đảm bảo và chịu trách nhiệm trước pháp luật là những tài liệu gửi kèm công văn này là trung thực, chính xác, cam kết chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật và của Thông tư số .../.../TT-BTC.

Đề nghị Tổng cục Hải quan xem xét, quyết định công nhận Công ty.....là doanh nghiệp ưu tiên./.

Hồ sơ gửi kèm:

- Theo quy định tại Điều 11 Thông tư này;
- Danh sách các công ty con, chi nhánh hạch toán phụ thuộc (nếu có).

Nơi nhận:

- Tổng cục Hải quan;
- Lưu: ...

GIÁM ĐỐC
(ký tên, đóng dấu)

Tên công ty:....
Mã số thuế:.....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH, THỐNG KÊ SỐ LIỆU XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU 02 NĂM.
(Từ ngàytháng.....năm.....đến ngày...tháng...năm...)

I/ TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

- 1) Các mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu chính:
- 2) Đại lý làm thủ tục hải quan cho doanh nghiệp (tên, địa chỉ):
- 3) Các hình thức thanh toán hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:
- 4) Các ngân hàng thanh toán, tên, số hiệu tài khoản tại ngân hàng:
- 5) Phần mềm kế toán doanh nghiệp đang sử dụng:
- 6) Áp dụng chế độ kiểm soát tài chính nội bộ: Có: Chưa:
- 7) Tình hình chấp hành quy định của pháp luật về kế toán (02 năm gần nhất)
- 8) Tình hình chấp hành pháp luật (02 năm gần nhất) theo quy định tại Điều 3 Thông tư .../.../TT-BTC.

II/THỐNG KÊ SỐ LIỆU XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

STT	Năm báo cáo	Số liệu hàng hóa XK			Số liệu hàng hóa NK		Số tiền thuế đã nộp					Tổng số tiền thuế đã nộp	Lợi nhuận sau thuế	Ghi chú
		Tên hàng chính	Xuất xứ	Kim ngạch (USD)	Tên hàng chính	Kim ngạch (USD)	Thuế XK	Thuế NK	Thuế GTGT	Thuế TTĐB	Thuế TNDN			
1	20...													
2	20...													
3	20...													

(Trường hợp có hoạt động xuất nhập khẩu ủy thác, số liệu xuất nhập khẩu phải tách riêng kim ngạch)

Người lập
(ký, ghi rõ họ tên)

...ngày,...tháng....năm.....
Giám đốc
(ký ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Số:...../BGN/TCHQ-DN

BẢN GHI NHỚ
Về việc công nhận doanh nghiệp ưu tiên

Hôm nay, ngày... tháng ... năm ... tại trụ sở Tổng cục Hải quan - Lô E3, khu đô thị mới Cầu Giấy, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, đại diện Tổng cục Hải quan (bên A) và đại diện Công ty ... (Bên B) (trong văn bản này gọi tắt là Hai bên):

Bên A: Tổng cục Hải quan

Địa chỉ: Lô E3, khu đô thị mới Cầu Giấy, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại cố định: 04.44520606; số FAX: 04.39440641.

E-Mail: tongcuchaiquan@customs.gov.vn

Đại diện: Ông... ; chức vụ:....

Bên B: Công ty ...

Địa chỉ:.....

Mã số thuế:.....

Điện thoại cố định:.....

Fax:.....

Website:.....

Giấy chứng nhận đầu tư số ... do ... cấp ngày ...

Đại diện theo pháp luật: Ông ... ; chức vụ: ... ;

Email: ...

Số chứng minh nhân dân hoặc số hộ chiếu: ... cấp ngày ...

Căn cứ Thông tư 86/2013/TT-BTC ngày 26/7/2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện và Thông tư số .../.../TT-BTC ngày ... tháng năm ... sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC (sau đây gọi tắt là Thông tư); hồ sơ đề nghị công

⁶ Mẫu này được sửa đổi theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 133/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện, có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2013.

nhận là doanh nghiệp ưu tiên của Công ty và kết quả thẩm định của, Hai bên đã thảo luận và thống nhất như sau:

Điều 1. Bên A công nhận bên B đủ điều kiện áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định tại Thông tư; bên A là doanh nghiệp ưu tiên theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 86/2013/TT-BTC.

Điều 2. Bên A dành cho bên B được hưởng các ưu tiên quy định tại Chương IV Thông tư số 86/2013/TT-BTC.

Điều 3. Bên A cam kết thực hiện các trách nhiệm quy định tại Điều 22 Thông tư số 86/2013/TT-BTC.

Điều 4. Bên B cam kết thực hiện các trách nhiệm quy định tại Điều 23 Thông tư số 86/2013/TT-BTC.

Điều 5. Đến thời hạn đánh giá lại, gia hạn được quy định tại Điều 15 của Thông tư số 86/2013/TT-BTC mà bên B không còn đáp ứng điều kiện doanh nghiệp ưu tiên hoặc khi bên B đề nghị không tiếp tục áp dụng chế độ ưu tiên, bên A có quyền quyết định đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên đối với bên B.

Điều 6. Hai bên thống nhất về xác định mã số các mặt hàng do bên B đã xuất nhập khẩu (tạo thành phụ lục kèm Bản ghi nhớ này). Mã số hàng hóa đã được Hai bên thống nhất là căn cứ để bên B khai hải quan khi làm thủ tục xuất nhập khẩu hàng hóa. Trong quá trình được công nhận chế độ ưu tiên, nếu phát sinh mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu mới, yêu cầu bên B tiếp tục bổ sung kịp thời.

Điều 7. Thời hạn thực hiện chế độ ưu tiên lần đầu mà bên A dành cho bên B là 03 năm (ba mươi sáu tháng) kể từ ngày Tổng cục Hải quan ban hành Quyết định công nhận doanh nghiệp ưu tiên. Sau thời hạn này, Hai bên đánh giá lại để xem xét việc gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên theo quy định tại Điều 15 Thông tư số 86/2013/TT-BTC.

Điều 8. Hai bên cam kết, sau khi bên B được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên, mỗi bên sẽ tổ chức một bộ phận chuyên trách để thường xuyên phối hợp với nhau thực hiện nghiêm chỉnh, có hiệu quả nhất các trách nhiệm quy định và giải quyết các vấn đề phát sinh theo đúng quy định của pháp luật.

Đơn vị chuyên trách của bên A là Cục Kiểm tra sau thông quan, số điện thoại:; số Fax:; Email:

Đơn vị chuyên trách của bên B là ..., số điện thoại: ... ; số Fax: ... , Email:

....

Điều 9. Việc cung cấp, trao đổi thông tin giữa Hai bên được thực hiện bằng đường điện tử. Trường hợp cần thiết phải có hồ sơ giấy thì bên A thông báo để bên B thực hiện. Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của thông tin cung cấp.

Điều 10. Hai bên cam kết thực hiện đúng các quy định tại Thông tư số 86/2013/TT-BTC và Thông tư số .../.../TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC thống nhất tại Bản ghi nhớ này. Bản ghi nhớ này là cơ sở để Tổng cục Hải quan quyết định công nhận doanh nghiệp ưu tiên đối với bên B. Trong quá trình thực hiện thỏa thuận tại

Bản ghi nhớ này, nếu có vấn đề phát sinh cần phải thống nhất lại thì Hai bên sẽ thảo luận, thống nhất sửa đổi, bổ sung Bản ghi nhớ này.

Bản ghi nhớ này được làm thành 2 (hai) bản chính bằng tiếng Việt, Tổng cục Hải quan giữ 01 bản, Công ty ... giữ 01 bản và đều có giá trị như nhau./.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY
(ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN TỔNG CỤC HẢI QUAN
(ghi rõ họ tên, chức vụ, ký tên, đóng dấu)

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngàytháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận doanh nghiệp ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan;

Căn cứ Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện và Thông tư số .../.../TT-BTC sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Bản ghi nhớ ngày ... tháng ... năm ... giữa Tổng cục Hải quan và Công ty...

Xét hồ sơ đề nghị công nhận doanh nghiệp ưu tiên kèm theo văn bản số... ngày... tháng ... năm ... của Công ty ...;

Xét đề nghị của.....

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận Công ty ... ; Mã số thuế: ... ; Địa chỉ: ...

Là doanh nghiệp ưu tiên theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 06 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Điều 2. Công ty ... có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Điều 23 Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 06 năm 2013 của Bộ Tài chính và các quy định liên quan của pháp luật.

⁷ Mẫu này được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 133/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện, có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2013.

Điều 3. Thời hạn áp dụng chế độ ưu tiên lần đầu là 03 năm (ba mươi sáu tháng) kể từ ngày ký Quyết định này. Sau thời hạn này, Tổng cục Hải quan sẽ đánh giá lại để xem xét gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Công ty ... , Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty ... (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục (để t/hiện);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Thuế tỉnh ... (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngàytháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan;

Căn cứ Thông tư số .../.../TT-BTC ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của

Xét Tờ trình số ... ngày ... của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với Công ty ... ; Mã số thuế: ... ; Địa chỉ: ...; Doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số ...

Thời gian gia hạn là tháng kể từ ngày ... tháng ... năm ...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công ty ... , Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty ... (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục (để t/hiện);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Thuế tỉnh ... (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngàytháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan;

Căn cứ Thông tư số .../... /TT-BTC ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số ... ngày ... của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với Công ty ... ; Mã số thuế: ... ; Địa chỉ: ... ; Doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số ...

Thời gian tạm đình chỉ là ... tháng kể từ ngày ký quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công ty ... , Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty ... (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục (để t/hiện);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Thuế tỉnh ... (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngàytháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH

Về việc hủy Quyết định tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan;

Căn cứ Thông tư số .../.../TT-BTC ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số ... ngày ... của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc hủy Quyết định tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Hủy Quyết định số .../QĐ-TCHQ ngày... tháng... năm... của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc tạm đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với Công ty ... ; Mã số thuế: ... ; Địa chỉ: ... ; Doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số ...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công ty ... , Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty ... (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục (để t/hiện);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Thuế tỉnh ... (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/QĐ-TCHQ

Hà Nội, ngàytháng..... năm

QUYẾT ĐỊNH
Về việc đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật Hải quan số 29/2001/QH10 ngày 29/6/2001 và Luật số 42/2005/QH11 ngày 14/6/2005 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Hải quan; Căn cứ Thông tư số .../.../TT-BTC ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện;

Căn cứ Quyết định số 02/2010/QĐ-TTg ngày 15/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Hải quan trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét Tờ trình số ... ngày ... của Cục Kiểm tra sau thông quan về việc đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên đối với Công ty ...

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với Công ty ... ; Mã số thuế: ... ; Địa chỉ: ... ; Doanh nghiệp ưu tiên theo khoản ... Điều 2 Thông tư số ...

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công ty ... , Cục trưởng Cục Kiểm tra sau thông quan, Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh, thành phố có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Công ty ... (để t/hiện);
- Các Phó Tổng cục trưởng (để chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc Tổng cục (để t/hiện);
- Cục Hải quan tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Cục Thuế tỉnh ... (để phối hợp);
- Lưu: VT, KTSTQ(3b).

TỔNG CỤC TRƯỞNG

Tên Công ty.....
Mã số thuế.....

BÁO CÁO SỐ LIỆU, TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU QUÝ.... NĂM...

I/ THỐNG KÊ SỐ LIỆU XUẤT KHẨU
(Theo từng loại hình xuất khẩu)

Số TT	Số, ngày, tháng, năm tờ khai	Tên hàng hóa	Mã số	Thuế suất	Trị giá (USD)	Xuất xứ	Số tiền thuế XK	Số tiền thuế GTGT	Số tiền thuế TTĐB (nếu có)	Tổng số tiền thuế các loại	Đơn vị hải quan làm thủ tục	Ghi chú
Tổng số	-			-			-	-	-	-		

II/ TÌNH HÌNH

- 1) Tình hình chấp hành pháp luật:
- 2) Các vướng mắc, kiến nghị:

Người lập
(Ký, ghi rõ họ, tên)

..., ngày... tháng... năm....
Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Tên Công ty.....
Mã số thuế.....

BÁO CÁO SỐ LIỆU, TÌNH HÌNH NHẬP KHẨU QUÝ.... NĂM...

I/ THỐNG KÊ SỐ LIỆU NHẬP KHẨU
(Theo từng loại hình nhập khẩu)

Số TT	Số, ngày, tháng, năm tờ khai	Tên hàng hóa	Mã số	Thuế suất	Trị giá (USD)	Xuất xứ	Số tiền thuế NK	Số tiền thuế GTGT	Số tiền thuế TTĐB (nếu có)	Tổng số tiền thuế các loại	Đơn vị hải quan làm thủ tục	Ghi chú
Tổng số	-			-			-	-	-	-		

II/ TÌNH HÌNH

- 1) Tình hình chấp hành pháp luật:
- 2) Các vướng mắc, kiến nghị:

Người lập
(Ký, ghi rõ họ, tên)

..., ngày...tháng...năm....
Giám đốc
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

⁸ Mẫu này được sửa đổi theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 133/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 và các mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 86/2013/TT-BTC ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định về việc áp dụng chế độ ưu tiên trong lĩnh vực quản lý nhà nước về hải quan đối với doanh nghiệp đủ điều kiện, có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 9 năm 2013.